

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 135/2024/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 02 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Bà Trần Thị P, sinh năm 1992

Thường trú: Thôn XX, xã YY, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi. Tạm trú: XX ấp YY, xã ZZ, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Lý Thành T, sinh năm 1992

Địa chỉ: XX ấp YY, xã ZZ, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 110, 115, 116 và Điều 117 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 4 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 4 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Trần Thị P và ông Lý Thành T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Con chung: Có 01 con chung tên Lý Trúc A, sinh ngày 30/01/2022. Sau khi ly hôn, giao con chung cho bà P trực tiếp nuôi dưỡng; ông T cấp dưỡng số tiền 5.000.000 đồng/tháng cho đến khi cháu Trúc A trưởng thành.

Vì lợi ích con chung, sau khi ly hôn bên không trực tiếp nuôi con có quyền qua lại thăm nom chăm sóc giáo dục con chung, không ai được cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến quyền này, khi cần thiết có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi việc nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Nghĩa vụ dân sự chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Án phí dân sự sơ thẩm: Án phí trường hợp thuận tình ly hôn là 150.000 đồng và án phí đối với nghĩa vụ cấp dưỡng số tiền 150.000 đồng do bà Trần Thị P tự nguyện chịu, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0024027 ngày 20/02/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hóc Môn. Bà Phúc đã nộp đủ tiền án phí.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn;
- UBND xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, Tp.HCM;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Ngọc Thương